

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:13/2019/DS- ST
Ngày 12/ 11/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín
dụng.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Là.
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế-
Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 15/2019/TLST- DS ngày 13/6/2019 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2019; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đông Á;

Địa chỉ trụ sở: Số 130, Phan Đăng L, Phường 3, quận Phú Nh, thành phố Hồ Chí M.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đông Á.

Đại diện theo ủy quyền thứ nhất: Ông Nguyễn Thanh T – Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á.

(Văn bản ủy quyền số 122/QĐ-DAB-HĐQT ngày 27 tháng 4 năm 2016 của ông Võ Minh T cho ông Nguyễn Thanh Tùng)

Đại diện theo ủy quyền thứ hai: Ông Trần Văn Gi - Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á, chi nhánh Thái Bình, phòng giao dịch huyện Đông Hưng.

(Văn bản ủy quyền số 636/QĐ-DAB-PC ngày 22 tháng 5 năm 2018 của ông Nguyễn Thanh T cho ông Trần Văn Gi)

Đại diện theo ủy quyền thứ B: Bà Trần Thị Thanh Th- Nhân viên KHCN Phòng giao dịch Đông Hưng.

(Văn bản ủy quyền số 02/QĐ-DAB-DHGI ngày 14 tháng 3 năm 2019 của ông Trần Văn Gi cho bà Trần Thị Thanh Th)

2. Bị đơn: Bà Vũ Thị B, sinh năm 1958;

Địa chỉ : Thôn Xuân Th, xã Đông C, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Quý T, sinh năm 1983 (Là con trai của bà B).

Địa chỉ: Thôn Xuân Th, xã Đông C, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình.

(Bà Trần Thị Thanh Th xin vắng mặt. Bà B và ông T vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á trình bày:**

Ngày 24/10/2016, Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh Thái Bình, phòng giao dịch Đông Hưng, cho bà Vũ Thị B vay số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng); thời hạn vay là 12 tháng (từ ngày 24/10/2016 đến ngày 24/10/2017) với lãi suất 9%/năm (lãi suất trên dư nợ Bn đầu) theo hình thức trả góp; gốc và lãi chia đều trả hàng tháng là 1.820.000 đồng, tháng cuối trả 1.780.000 đồng (theo bảng dự tính RULE 78). Việc vay vốn dưới hình thức tín chấp thông qua Hội phụ nữ xã Đông C và ông Đỗ Quý T là con trai bà B ký là người bảo lãnh khoản vay. Theo thỏa thuận liên kết giữa Ngân hàng và Hội phụ nữ xã Đông C và UBND xã Đông C thì hàng tháng Hội phụ nữ xã Đông C đứng ra thu tiền của các hội viên Hội phụ nữ xã (trong đó có bà B) cho Ngân hàng. Sau khi bà B làm thủ tục vay vốn, ký giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, Ngân hàng đã thực hiện cho bà B nhận nợ theo hình thức báo có theo số tài khoản số 0110356501 của bà B mở tại Ngân hàng Đông Á (bà B nhận tiền vào ngày 24/10/2016).

Sau khi vay vốn của Ngân hàng tính đến ngày 27/3/2017, thì bà Vũ Thị B mới trả được cho Ngân hàng 03 kỳ với tổng số tiền là 5.460.000 đồng (tiền gốc là 4.698.462 đồng, tiền lãi là 761.538 đồng); bà B trả tiền thông qua Hội phụ nữ xã Đông C và Hội phụ nữ xã Đông C nộp tiền cho Ngân hàng Đông Á. Ngân hàng Đông Á cùng Hội phụ nữ xã và UBND xã Đông C nhiều lần đôn đốc nhưng bà B vẫn chây ì, không trả nốt số tiền còn thiếu, vi phạm nghiêm trọng cam kết khi vay vốn; do đó, từ ngày 18/6/2018, Ngân hàng Đông Á đã chuyển toàn bộ số tiền còn nợ sang nhóm nợ xấu cao nhất với mức lãi suất bằng 1.5 lần lãi suất trong hạn.

Tính đến ngày 12/11/2019, bà Vũ Thị B còn nợ Ngân hàng Đông Á tổng số tiền: 20.553.936 đồng; trong đó nợ tiền gốc là 15.301.538 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.038.462 đồng, tiền lãi quá hạn là 4.213.936 đồng. Ngân hàng yêu cầu bà B phải trả ngay số tiền trên cho Ngân hàng Đông Á và các khoản lãi phát sinh cho

đến khi thực trả hết nợ cho Ngân hàng. Nếu bà B không trả nợ thì buộc ông Đỗ Quý T là con trai của bà B (người bảo lãnh cho bà B) phải trả nợ thay.

Ngân hàng xác định chỉ cho bà Vũ Thị B vay tiền, không liên quan gì đến ông Đỗ Đại Q.

*** *Tại biên bản ghi lời khai ngày 28/8/2019, ông Đỗ Quý T (con trai bà Vũ Thị B) trình bày:*** Ông là người đứng ra bảo lãnh để bà Vũ Thị B (mẹ đẻ của ông) đứng tên vay tiền của Ngân hàng TMCP Đông Á, chi nhánh Thái Bình, phòng giao dịch Đông Hưng hộ ông Đỗ Đại Q ở cùng thôn. Vay dưới hình thức tín chấp thông qua Hội Phụ nữ xã Đông C, huyện Đông Hưng. Thực tế bà B vay của Ngân hàng số tiền bao nhiêu và đã trả nợ cho Ngân hàng được bao nhiêu thì ông không biết, vì mẹ ông vay tiền hộ ông Q, hàng tháng ông Q trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thông qua Hội Phụ nữ xã Đông C. Hôm nay mẹ ông không có nhà, khi mẹ ông về ông sẽ trao đổi lại nội dung buổi làm việc với Tòa án để mẹ ông có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án sau.

*** *Tại đơn đề nghị của bà Vũ Thị B đề ngày 25/10/2019 (gửi cho Tòa án qua đường Bưu Chính), có nội dung:***

Bà có vay của Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh Thái Bình, Phòng giao dịch huyện Đông Hưng số tiền là 20.000.000 đồng, vay dưới hình thức là vay trả góp, anh T (con trai bà) là người đứng ra bảo lãnh khoản tiền vay. Thực tế bà vay tiền của Ngân hàng hộ cho ông Đỗ Đại Q ở cùng thôn. Sau khi nhận 20.000.000 đồng từ Ngân hàng, bà đã chuyển ngay toàn bộ số tiền đó cho ông Q, bà không nhận bất cứ khoản tiền lãi suất thêm nào từ ông Q. Vì là chỗ thân tình và họ hàng với ông Q nên khi giao tiền cho ông Q giữa bà và ông Q không làm biên nhận vay mượn. Việc trả góp hàng tháng đều do ông Q chủ động nộp tiền cho Ngân hàng. Khi được Tòa án thông báo việc Ngân hàng khởi kiện đòi nợ, bà đã nhiều lần thông báo cho ông Q, nhưng ông Q vẫn không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng. Nay bà làm đơn đề nghị Tòa án xem xét việc vay mượn giữa bà và Ngân hàng Đông Á có liên quan tới ông Q.

*** *Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị đơn bà Vũ Thị B có nơi cư trú tại thôn Xuân Th, xã Đông C, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Mọi văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập bà B và ông T lên Tòa án đề nộp văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 và lần 2; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đều được Tòa án tổng đạt hợp lệ cho bà B và ông T theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà B và ông T không đến Tòa án để làm việc và vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà B và ông Tuấn.

[1.3] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Trần Thị Thanh Th – Nhân viên KHCN phòng giao dịch huyện Đông Hưng có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Thủy.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Về việc yêu cầu bị đơn phải trả toàn bộ số tiền 20.553.936 đồng; trong đó nợ gốc là tổng số tiền là 5.460.000 đồng (tiền gốc là 4.698.462 đồng, tiền lãi là 761.538 đồng, đồng thời yêu cầu bị đơn tiếp tục trả lãi theo mức lãi nợ quá hạn gấp 1,5 lần mức lãi đã thỏa thuận theo hợp đồng cho đến khi hoàn thành việc trả nợ; Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á là bà Trần Thị Thanh Th khai: Ngày 24/10/2016 bà Vũ Thị B có vay vốn tại Ngân hàng Đông Á, chi nhánh Thái Bình, phòng giao dịch huyện Đông Hưng số tiền 20.000.000 đồng và ông Đỗ Quý T là người ký bảo lãnh khoản vay trên. Bà B cũng thừa nhận bà có vay Ngân hàng Đông Á, chi nhánh Thái Bình, phòng giao dịch huyện Đông Hưng số tiền 20.000.000 đồng và ông Đỗ Quý T (con trai bà) là người ký bảo lãnh cho bà vay tiền. Theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh.

Xét việc thỏa thuận của các đương sự khi giao kết hợp đồng thể hiện trong các văn bản gồm: Giấy đăng ký vay tiền trả góp kèm khế ước nhận nợ; Danh sách cho vay giải ngân qua tài khoản thẻ; Sao kê chi tiết phát sinh tên chủ tài khoản Vũ Thị B và bảng dự tính RULE78 là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, khi thỏa thuận các bên đương sự đều là những

người đủ năng lực trách nhiệm dân sự; Theo thỏa thuận đến ngày 24/10/2017 bà B phải hoàn thành việc trả nợ cả gốc và lãi cho Ngân hàng. Tuy nhiên bà B đã không trả nợ cho Ngân hàng như đã cam kết.

Bà B giao kết hợp đồng vay Ngân hàng Đông Á số tiền 20.000.000 đồng, bà đã trả được tiền gốc là 4.698.462 đồng, tiền lãi là 761.538 đồng. Do vậy tính đến ngày 12/11/2019 bà B còn nợ Ngân hàng Đông Á số tiền là: nợ tiền gốc là 15.301.538 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.038.462 đồng, tiền lãi quá hạn là 4.213.936 đồng; tổng còn nợ 20.553.936 đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà B phải trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết là có căn cứ chấp nhận. Do ông T là người ký bảo lãnh khoản nợ trên nên trường hợp bà B không trả được nợ cho Ngân hàng thì ông T phải có trách nhiệm trả nợ thay cho bà B.

[2.2] Bà B là người trực tiếp làm thủ tục vay vốn của Ngân hàng, là người mở tài khoản thẻ tại Ngân hàng và rút khoản tiền mà Ngân hàng Đông Á cho vay qua tài khoản thẻ của bà B nên chỉ phát sinh nghĩa vụ trả nợ của mẹ con bà B với Ngân hàng, không liên quan gì đến ông Q.

Sau khi Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì bà B mới có đơn đề nghị Tòa án xem xét việc vay nợ giữa bà và Ngân hàng có liên quan đến ông Q, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét đề nghị của bà B trong vụ án này.

[3] Về án phí: Yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí.

Bà B phải chịu 5% án phí dân sự đối với số tiền phải trả nợ cho Ngân hàng là: $20.553.936 \text{ đồng} \times 5\% = 1.027.000 \text{ đồng}$ (số làm tròn).

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 117, 463, 466, 468, 688 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26, 35, 39, 147, 271, 273, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết 236/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

2. Buộc bà Vũ Thị B, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Xuân Th, xã Đông C, huyện Đông H, tỉnh Thái Bình phải trả Ngân hàng Đông Á tổng số tiền 20.553.936 đồng (Hai mươi triệu năm trăm năm mươi B nghìn chín trăm B mươi sáu đồng); trong đó nợ tiền gốc là 15.301.538 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.038.462 đồng, tiền lãi quá hạn (tính đến ngày 12/11/2019) là 4.213.936 đồng. Trường hợp bà Vũ Thị B không trả được nợ cho Ngân hàng thì người bảo lãnh là ông Đỗ Quý T, sinh năm

1983; địa chỉ: Thôn Xuân Th, xã Đông C, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (là con trai bà B) phải có trách nhiệm trả nợ thay cho bà B.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm, bà Vũ Thị B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kì của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Vũ Thị B vay phải tiếp tục thanh Toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

3. Về án phí: Ngân hàng Đông Á không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng Đông Á số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà Ngân hàng Đông Á nộp tại biên lai thu số 0008041 ngày 13/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng.

Bà Vũ Thị B phải chịu 1.027.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- Chi cục THA DS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Kiên Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐÔNG HƯNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 9 năm 2018. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng .

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Gia Tuấn.

2. Ông Lê Đình Cự

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST-DS ngày 29/01/2018 về dân sự theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXX - ST ngày 22/8/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á

Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh Tuấn - Chức vụ chủ tịch hội đồng quản trị.

Ông Võ Minh Tuấn ủy quyền cho ông Trần Huy Nam - chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Thái Bình.

Văn bản ủy quyền số 1499 ngày 07/9/2016.

Ông Nam ủy quyền cho Bà Trần Thị Thanh Thủy – Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á - Phòng dao dịch huyện Đông Hưng - Chi nhánh Thái Bình.

Văn bản ủy quyền số 04 ngày 09/3/2018.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Hoa , sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Xuân Thọ, xã Đông C, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan :

Anh Vũ Bá Viện, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Xuân Thọ, xã Đông C, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1/ Về điều luật áp dụng: **Căn cứ vào các Điều 122, 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26, Điều 35; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 236/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng**

Tỷ lệ biểu quyết 3/3

2/ Về nội dung: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á

Buộc bà Đỗ Thị Hoa, sinh năm 1982 ở địa chỉ: Thôn Xuân Thọ, xã Đông C, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình phải trả Ngân hàng Đông Á số tiền nợ gốc là 8.395.000 đồng (*Tám triệu B trăm chín mươi lăm ngàn đồng*) và số tiền lãi là 2.200.500 đồng (*hai triệu hai trăm ngàn năm trăm đồng*) tổng là 10.595.500 (Mười triệu năm trăm chín lăm ngàn, năm trăm ngàn đồng)

Trường hợp bà Hoa không trả được nợ cho Ngân hàng thì người bảo lãnh là ông Vũ Bá Viện sinh năm 1975 ở địa chỉ: Thôn Xuân Thọ, xã Đông C, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (là chồng bà Hoa) phải có trách nhiệm trả nợ thay cho bà Hoa.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Tỷ lệ biểu quyết 3/3

3/Về án phí: Ngân hàng Đông Á không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại Ngân hàng Đông Á số tiền 300.000 đồng (B trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Đông Á là bà Trần Thị Thanh Thủy đã nộp tại biên lai thu số 0007586 ngày 10/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng.

Bà Đỗ Thị Hoa phải chịu 529.000 đồng (Năm trăm hai mươi chín ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tỷ lệ biểu quyết 3/3

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án với người có mặt. Đương sự vắng mặt có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Tỉ lệ biểu quyết 3/3

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe xác nhận đúng và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA